

Số: 47/2022/QĐST- HNGĐ

Ninh Bình, ngày 25 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 04 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị Thanh H, sinh năm 1995.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Minh Đ, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: SN 22, Nguyễn Văn H, phố Kim Đ, phường N, thành phố N, tỉnh N.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị Thanh H và anh Phạm Minh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1, Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Thanh H và anh Phạm Minh Đ thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2, Về nuôi con chung: Chị Đinh Thị Thanh H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Gia Hân sinh ngày 18/9/2020 anh Phạm Minh

Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đinh Thị Thanh H mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 4 năm 2022 đến khi cháu Phạm Gia H đủ 18 tuổi. Hai bên vẫn có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không bên nào được ngăn cản và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

2.3, Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Phạm Minh Đức và chị Đinh Thị Thanh H không có tài sản chung và công nợ chung không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4, Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí thuận tình ly hôn: Chị Đinh Thị Thanh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Án phí cấp dưỡng: Anh Phạm Minh Đ phải nộp án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Đinh Thị Thanh H tự nguyện nộp án phí cấp dưỡng cho anh Phạm Minh Đ. Cả hai số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) mà chị Đinh Thị Thanh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2021/0000836 ngày 05/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật , khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

“ Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 Điều 7, 7a và Điều 9 luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự”./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND. TPNB;
- Chi cục THA TPNB;
- UBND Thị trấn Me.
- Các đương sự;
- Lu hồ sơ vụ án;
- Lu án văn./

THẨM PHÁN

Trịnh Việt Thanh